

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 82/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2022.

XÉT THÁY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng N, do ông Dương Minh Hoàng H1 làm đại diện theo văn bản ủy quyền số 24/GUQ-NHNo.SHi ngày 13/02/2023 của NHNN&PTNT Việt Nam - Chi nhánh huyện S; địa chỉ: 13 T, thị trấn X, huyện S, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1970; địa chỉ: Khu phố Q, thị trấn X, huyện S, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị H2 thừa nhận nợ và có trách nhiệm trả Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng N số tiền 47.113.000^d (bốn mươi bảy triệu một trăm mười ba nghìn đồng), trong đó tiền nợ gốc vay 40.000.000^d (bốn mươi triệu đồng), tiền lãi vay tính từ (ngày 22/01/2021 đến ngày hòa giải là ngày 14/02/2023) là 7.113.000^d (bảy triệu một trăm mười ba nghìn đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Veà án phí: Bà Nguyễn Thị H2 tự nguyện chịu 1.178.000^d (một triệu một trăm bảy mươi tám nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng N 1.127.000^d (một triệu một trăm hai mươi bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0001308 ngày 04/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện S;
- CCTHADS huyện S;
- Lưu: Vp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Châu Kha